THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1238 /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bí mật nhà nước độ Mật gồm:

1. Văn bản về quy hoạch tần số vô tuyến điện phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; văn bản trao đổi giữa Bộ Thông tin và Truyền thông với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về xử lý can nhiễu tần số phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; đề án, văn bản trao đổi về xác định khu vực tần số trên biển phục vụ triển khai nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn vùng biển của Việt Nam.

2. Thiết kế kỹ thuật, hô hiệu, mật mã, quy ước liên lạc của hệ thống mạng thông tin dùng riêng phục vụ cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước; tần số, hô hiệu, mật mã, quy ước liên lạc của mạng điện báo hệ đặc biệt phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

3. Thiết kế kỹ thuật các công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

4. Quy ước, mật khẩu, khóa mã về bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống máy tính và đảm bảo an toàn hoạt động ứng cứu khẩn cấp hệ thống máy tính trên không gian mạng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

5. Văn bản điều phối, kế hoạch chi tiết, phương án xử lý sự cố về an toàn thông tin mạng thuộc cấp độ 3, cấp độ 4 có quy mô, mức độ ảnh hưởng rộng hoặc cấp độ 5; văn bản, báo cáo về lỗ hổng bảo mật, nguy cơ mất an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin quan trọng quốc gia.

6. Báo cáo đề xuất, kế hoạch triển khai biện pháp bảo đảm an toàn thông tin phục vụ các sự kiện quốc gia, quốc tế và khu vực tổ chức tại Việt Nam có sự tham gia của nguyên thủ các nước.

7. Kế hoạch phát thanh, phát sóng trong tình huống Nhà nước ban bố tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.

8. Văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình và thông tin điện tử, an toàn thông tin mạng, thông tấn, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở phục vụ nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, sức khỏe cộng đồng chưa công khai.

9. Báo cáo, văn bản xin ý kiến chỉ đạo, văn bản trao đổi giữa Bộ Thông tin và Truyền thông với các bộ, ban, ngành về các thông tin có nội dung trái với quan điểm của Đảng, Nhà nước; thông tin xuyên tạc, giả mạo liên quan đến lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

10. Báo cáo, văn bản xin ý kiến xử lý hoặc văn bản trao đổi giữa các bộ, ban, ngành trong quá trình giải quyết các vụ việc vi phạm trong lĩnh vực báo chí có tác động trực tiếp đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội chưa công khai.

11. Báo cáo đánh giá, đề xuất biện pháp thông tin tuyên truyền đối với dư luận báo chí nước ngoài chứa các thông tin trái với quan điểm của Đảng và Nhà nước chưa công khai.

12. Văn bản thẩm định, chỉ đạo trong quá trình xử lý tài liệu, ấn phẩm vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật Xuất bản.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2). 110

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn